

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: **98/2026/QĐST - HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 476/2025/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: - Ông Tô Thanh Nhân, sinh năm: 1997; CCCD số: 083097003950;

Địa chỉ: Số 70A, khu phố 4, phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Bà Lê Thị Yên Nhi, sinh năm: 1998; CCCD số 083198002866;

Địa chỉ: 2544 Hillsdale Dr, Beavercreek, Oh 45431, Hoa Kỳ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 và Điều 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yên Nhi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yên Nhi tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yên Nhi chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yến Nhi không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yến Nhi trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yến Nhi trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Tô Thanh Nhân và bà Lê Thị Yến Nhi trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Tô Thanh Nhân tự nguyện chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010023 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và đã nộp xong.

Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn lại cho ông Tô Thanh Nhân số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số nêu trên.

Sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là chi phí thực tế thực hiện uỷ thác tư pháp về dân sự của Việt Nam ra nước ngoài theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000616 ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Về chi phí dịch thuật hồ sơ uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Ông Tô Thanh Nhân tự nguyện chịu chi phí dịch thuật hồ sơ uỷ thác tư pháp ra nước ngoài là 640.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) và đã nộp xong.

- Về chi phí thực tế thực hiện uỷ thác tư pháp về dân sự cho công ty ABC Legal tại Hoa Kỳ: Ông Tô Thanh Nhân tự nguyện chịu chi phí thực tế thực hiện uỷ thác tư pháp về dân sự cho công ty ABC Legal tại Hoa Kỳ với số tiền 95USD và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê

